

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 28/2022/TLST – HNGĐ, ngày 31/10/2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nông Thị D. Sinh năm 1994.

- Bị đơn: Anh Ngô Văn T. Sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã I, huyện I, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nông Thị D và anh Ngô Văn Thủy.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nông Thị D và anh Ngô Văn Thủy thỏa thuận  
- Thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao cho chị Nông Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Ngô Việt Anh, sinh ngày 24/7/2013 cho đến khi con chung tròn 18 (*Mười tám*) tuổi và có khả năng lao động. Anh Ngô Văn Thủy không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Ngô Văn Thủy có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Không lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về tài sản chung, khoản nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3 điều 147 Bộ luật tố tụng

dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 24; khoản 7 điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chị Nông Thị D chịu 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/ 0004236 ngày 31/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện I, tỉnh Kon Tum.

Hoàn trả cho chị Nông Thị D 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng, nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện I, tỉnh Kon Tum.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện I;
- UBND x. M, h. S, t. Kon Tum;
- Chi cục THADS huyện I;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lý Trọng Nguyên**